TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM CÔNG TY CP THAN ĐÈO NAI-VINACOMIN

Số: 3284/BC-TĐN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cẩm Phả, ngày 26 tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẨN TRỊ CÔNG TY 6 tháng đầu năm 2023

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước,

- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên Công ty niêm yết: CÔNG TY CÔ PHẦN THAN ĐÈO NAI -VINACOMIN

- Địa chỉ trụ sở chính: Phường Cẩm Tây, TP Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh

- Điện thoại: (84.0203) 3864 251

Fax: (84.0203) 3863 942

- Vốn điều lệ: 294.390.970.000 đồng (Hai trăm chín mươi bốn tỷ ba trăm chín mươi triệu chín trăm bẩy mưới ngàn đồng)

- Mã Chứng khoán: TDN

- Sàn giao dịch: HNX.

 Mô hình Quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.

- Về việc thực hiện chức năng của kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐỒNG.

Công ty tổ chức Đai hôi đồng cổ đông thường niên vào ngày 24/4/2023

TT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	Số 07/NQ- ĐHĐCĐ 2023	24/4/2023	Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2023;
			2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022;
			3. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022;
			4. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 Phương hướng, nhiệm vụ năm 2023;
			5. Thông qua Báo cáo tiền lương, thù lao, phụ cấp củ thành viên HĐQT, BKS và người quản lý Công ty năr 2022; đề xuất mức phụ cấp, tiền lương, thù lao năm 2023
		19	6. Thông qua báo cáo kết quả Tổ chức lại Công ty cổ phầ Than Đèo Nai- Vinacomin;
			7. Thông qua Báo cáo thông qua Hợp đồng giao dịch năr 2023 với người có liên quan thuộc thẩm quyền ĐHĐC
			thông qua;
		100	8. Thông qua Báo cáo công tác triển khai Dự án khai thá cụm mỏ Cọc Sáu- Đèo Nai;
			9. Thông qua miễn nhiệm 01 Thành viên Hội đồng quả trị nhiệm kỳ IV (2022-2027):



TT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
		ig. 38	 Thông qua Báo cáo của Thành viên độc lập HĐQT năm 2022; Phương hướng nhiệm vụ năm 2023;
			 Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022;
			12. Thông qua việc lựa chọn danh sách các Công ty Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023;
			 Báo cáo kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV.

II.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT).

тт	Thèan aife UDOT	Chán an	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên HĐQT		
TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	
1	Ông Nguyễn Trọng Tốt	Chủ tịch HĐQT Công ty (Không điều hành)	Được bầu tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 từ ngày 25/4/2022 (Nhiệm kỳ: 2022-2027)		
2	Ông Đặng Thanh Bình	TV. HĐQT, Giám đốc Công ty	Được bầu tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 từ ngày 25/4/2022 (Nhiệm kỳ: 2022-2027)		
3	Ông Thiệu Đình Giảng	TV. HĐQT, Phó Giám đốc Công ty	Được bầu tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 từ ngày 24/4/2023 (Nhiệm kỳ: 2022-2027)		
4	Ông Vũ Trọng Hùng	TV. HĐQT, Phó Giám đốc Công ty	Được bầu tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 từ ngày 25/4/2022 (Nhiệm kỳ: 2022-2027)		
5	Ông Nguyễn Văn Hùng	Thành viên độc lập HĐQT Công ty	Được bầu tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 từ ngày 25/4/2022 (Nhiệm kỳ: 2022-2027)		

2. Các cuộc họp của HĐQT.

ТТ	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham gia dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Trọng Tốt	09/09	100	
2	Ông Đặng Thanh Bình	08/09	89	
3	Ông Thiệu Đình Giảng	02/09	22	Tham gia từ 24/4/2023
4	Ông Vũ Trọng Hùng	08/09	89	
5	Ông Nguyễn Văn Hùng	09/09	100	



3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc.

3.1. Hoạt động của HĐQT:

Hội đồng quản trị với trách nhiệm quản lý mọi mặt hoạt động SXKD của Công ty, HĐQT đã chủ động sâu sát nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty kịp thời đưa ra chủ trương biện pháp quản lý điều hành Công ty đúng định hướng.

HĐQT ban hành Kế hoạch, chuẩn bị các nội dung, chương trình, tổ chức Đại hội ĐCĐ thường niên năm 2023 vào ngày 24/4/2023 theo đúng quy định và thực hiện công bố thông tin đúng theo Luật chứng khoán.

Hội đồng quản trị Công ty đã bám sát Điều lệ, các quy chế, quy định, Chương trình hoạt động để tổ chức triển khai thực hiện. Trong 6th năm 2023, Hội đồng quản trị đã họp 09 phiên họp, ban hành 14 Nghị quyết, 19 Quyết định và 03 Quy chế. Bên cạnh đó Hội đồng quản trị chỉ đạo:

- Tăng cường quản lý và điều hành đơn vị thực hiện nhiệm vụ SXKD theo chiến lược, định hướng, kế hoạch do TKV giao, đảm bảo tuân thủ hệ thống quản lý thống nhất và kỷ luật điều hành của TKV;
- Rà soát, ban hành lại các Quy chế trên các lĩnh vực hoạt động và quản lý của
 Công ty, phù hợp với các Quy định hiện hành;
- Thực hiện đầy đủ, trung thực các báo cáo về tình hình SXKD, Báo cáo giám sát, Báo cáo của người đại diện phần vốn của TKV đối với Chủ sở hữu, Báo cáo xin ý kiến trước khi biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông và báo cáo TKV kết quả Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;
- Chỉ đạo triển khai xây dựng các kế hoạch, phương án sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính của Công ty cho phù hợp với tình hình thực tế;
- Chỉ đạo công bố thông tin kịp thời, công khai minh bạch trong quản lý điều hành, thường xuyên giữ mối liên hệ và quan hệ với cổ đông theo đúng quy định của pháp luật. Thông qua ban hành Nghị quyết để Giám đốc bổ nhiệm các cán bộ quản lý các phòng, đơn vị; hoàn thiện tổ chức bộ máy trong Công ty theo thẩm quyền;

Các thành viên Hội đồng quản trị hoạt động theo lĩnh vực được phân công, phát huy khả năng, năng lực của mình, thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng nhằm đảm bảo tối đa lợi ích hợp pháp của Công ty, không lạm dụng địa vị, chức vụ, tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác. Các chủ trương lớn, các quyết định của HĐQT ban hành đều có sự thống nhất cao, tuân thủ theo đúng nguyên tắc quy định là làm việc theo chế độ tập thể, các thành viên HĐQT đều tham gia các cuộc họp đầy đủ, đã chỉ đạo thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông quyết nghị.

Về thù lao của HĐQT thực hiện theo đúng Nghị quyết Đại hội cổ đông hàng năm thông qua.

3.2. Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát cán bộ quản lý, yêu cầu bộ máy điều hành báo cáo thường kỳ, đột xuất và phải báo cáo kịp thời các biến động trong quá trình kinh doanh để HĐQT có biện pháp sử lý. Thường xuyên kiểm tra tình hình sản xuất kinh doanh và chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót. Kết quả các cán bộ quản lý đều hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Kết quả giám sát đối với Giám đốc: Trong thực hiện nhiệm vụ do Điều lệ quy định và cụ thể hoá bằng các quy chế quản lý, các nghị quyết của HĐQT, Giám đốc Công ty đã nghiêm túc triển khai thực hiện một cách khẩn trương, kịp thời khắc phục khó khăn đề ra nhiều biện pháp quản lý và có hiệu quả trong điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Chấp hành đúng các quy định của Pháp luật, chấp hành nghiêm túc các chế độ báo cáo, chỉ đạo điều hành đảm bảo an toàn vốn tài sản an toàn lao động. Vì vậy Công ty đang thực hiện theo các chỉ tiêu kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông đã quyết nghị.
- Kết quả giám sát đối với các cán bộ quản lý: Các cán bộ quản lý của Công ty được HĐQT bổ nhiệm trên cơ sở đề nghị của Giám đốc và giao Giám đốc Công ty phân công giao nhiệm vụ giúp việc cho Giám đốc, các cán bộ quản lý đã chấp hành nghiêm túc các nhiệm vụ do Giám đốc giao, chỉ đạo điều hành các phòng, ban công trường phân xưởng thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty đảm bảo đạt yêu cầu đề ra, không có biểu hiện thoái thác nhiệm vụ, đã tham mưu đề xuất triển khai nhiệm vụ của Giám đốc đạt hiệu quả. Trong các năm qua các cán bộ quản lý đã được HĐQT Công ty đánh giá hoàn thành nhiệm vụ từ tốt trở lên.
 - 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không
 - 5. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. (Phụ lục số 01 kèm theo) III. BAN KIĽM SOÁT.

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Lương Anh	Trưởng ban	Được bầu tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 từ ngày 25/4/2022 (Nhiệm kỳ: 2022-2027)	Cử nhân kinh tế (Chuyên ngành kế toán tài chính doanh nghiệp)
2	Ông Trần Văn Vang	Kiểm soát viên	Được bầu tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 từ ngày 25/4/2022 (Nhiệm kỳ: 2022-2027)	Kỹ sư điện khí hóa xí nghiệp; Kỹ sư kinh tế QTKD
3	Bà Nguyễn Thị Yến	Kiểm soát viên	Được bầu tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 từ ngày 25/4/2022 (Nhiệm kỳ: 2022-2027)	Cử nhân ngành QTKD; Cử nhân ngành kế toán.

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát (BKS): 6 tháng đầu năm 2023 BKS tổ chức

họp 03 lần.

TT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham gia dự họp (%)	Tỷ lệ biểu quyết (%)	Lý do không tham dự
1	Bà Nguyễn Thị Lương Anh	3/3	100	100	·
2	Ông Trần Văn Vang	3/3	100	100	-

_	7				
3	Bà Nguyễn Thị Yến	3/3	100	100	•

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông.

- 6 tháng đầu năm 2023 BKS xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động giám sát, kiểm tra trong năm 2023. Trong kỳ Ban kiểm soát công ty họp 03 phiên để thực hiện theo chương trình, kế hoạch đã được xây dựng.
- Giám sát việc tổ chức thực hiện chiến lược phát triển, kế hoạch kinh doanh, thực hiện các mục tiêu chiến lược và mục tiêu kế hoạch của Công ty:
- Giám sát hoạt động quản lý điều hành của HĐQT, Giám đốc trong triển khai thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023; việc công bố thông tin.
- Giám sát HĐQT, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty. Giám sát việc chấp hành Điều lệ, Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, của HĐQT, kiểm tra tính hợp pháp, trung thực, cẩn trọng của Hội đồng quản trị trong tổ chức thực hiện quyền chủ sở hữu, của Giám đốc trong các lĩnh vực quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính năm 2022 và các quý của năm 2023.
- Xem xét thư quản lý của công ty kiểm toán PKF về báo cáo tài chính năm 2022 và ý kiến phản hồi của Ban Giám đốc Công ty.
- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2022.
- Xem xét tính hợp lý của việc huy động, phân phối và sử dụng các nguồn lực: Tài sản, vật tư, tiền vốn, tuyển dụng, sử dụng và chế độ của người lao động;
- Trong kỳ Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm soát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các nguy cơ tiềm ẩn rủi ro đều được BKS trao đổi trực tiếp, và/hoặc ghi nhận trong biên bản làm việc, thông báo để đơn vị xử lý và phòng ngừa góp phần đảm bảo sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả và tuân thủ theo các quy định của pháp luật.

- Nội dung cuộc họp BKS:

TT	Ngày tháng	Nội dung cuộc họp
Cuộc họp 1	10/01/2023	Họp thành viên Ban kiểm soát kiểm điểm thực hiện nhiệm vụ năm 2022.
Cuộc họp 2	28/2/2023	V/v lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023. Thống nhất một số nội dung thẩm định báo cáo tài chính năm 2022, báo cáo trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.
Cuộc họp 3	20/4/2023	Thống nhất nội dung kiểm soát đánh giá việc thực hiện KHSXKD quý I năm 2023

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty (khi được mời) với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác.
 - Thực hiện thường xuyên trao đổi, giữa các thành viên Ban kiểm soát.
- Chủ động phối hợp với các phòng ban chuyên môn của Công ty trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ.
- Thường xuyên giữ mối liên hệ giữa các thành viên trong Ban kiểm soát, với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty và các cổ đông.
- Trong 6 tháng đầu năm 2023 Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ yêu cầu nào của các cổ đông đang nắm giữ cổ phần của Công ty về hoạt động SXKD và HĐQT và Ban Giám đốc điều hành.

5. Hoạt động khác của BKS: (Không)

IV. BAN ĐIỀU HÀNH.

	IV. DAN DIEC HANI.			
TT	Thành viên Ban điều hành	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên BĐH
1	Ông Đặng Thanh Bình – Giám đốc	12/11/1977	Thạc sỹ Khai thác mỏ - Kỹ sư Khai thác mỏ	Bổ nhiệm 15/12/2021
2	Ông Thiệu Đình Giảng – Phó Giám đốc	12/8/1977	Thạc sỹ kỹ thuật cơ khí động lực - Kỹ sư cơ khí ô tô	Bổ nhiệm 01/01/2023
3	Ông Nguyễn Ngọc Tùng – Phó Giám đốc	08/8/1965	Kỹ sư Khai thác mỏ	Bổ nhiệm 01/6/2020
4	Ông Vũ Trọng Hùng – Phó Giám đốc	22/12/1977	Thạc sỹ Khai thác mỏ - Kỹ sư Khai thác mỏ	Bổ nhiệm 09/8/2022

V. KÉ TOÁN TRƯỞNG.

Họ tên	Ngày, tháng,	Trình độ chuyên	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
	năm sinh	môn	thành viên BĐH
Bà Vũ Thị Hương	02/5/1974	Kỹ sư Kinh tế mỏ, Cử nhân Kế toán	Bổ nhiệm 07/12/2022

VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẨN TRỊ CÔNG TY.

Công ty luôn quan tâm, chú trọng trong công tác bồi dưỡng cho các thành viên HĐQT, Thư ký Công ty tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty thông qua các buổi học do Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, Tập đoàn TKV tổ chức.

VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG (BÁO CÁO 6TH NĂM 2023) VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY.

1. Danh sách người có liên quan của Công ty: Xin xem **Phụ lục số 02** đính kèm.

- 2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Xin xem Phụ lục số 03 đính kèm.
- 3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: **Không.**
 - 4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác.
- 4.1. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Xin xem **Phụ lục số 03** đính kèm.
- 4.2. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không có.
- 4.3. Các giao dịch của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban KS, Giám đốc: Không có.
- VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ (BÁO CÁO 6 TH NĂM 2023).
- Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Xin xem
 Phụ lục số 02 đính kèm.
 - 2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cố phiếu của Công ty: Trong 6 tháng đầu năm 2023 không có bất kỳ giao dịch nào.

IX. CÁC VẨN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC: Không.

Trân trọng Báo cáo./

Nơi nhận:

- UBCKNN, HNX (Báo cáo);
 - Các cổ đông (qua Website);

- HĐQT, BKS, Ban GĐ, KTT (e-copy);

- Các phòng ban (e-copy);

- Luu VT, Website Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẨN TRỊ



Nguyễn Trọng Tốt



TỔNG HỢP NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẨN TRỊ - PHỤ LỤC SỐ 01 (Kèm theo Báo cáo số: 3284/BC-TĐN, ngày 26 tháng 7 năm 2023)

TT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			 Về thông qua quyết toán tiền thù lao, tiền thưởng của Người quản lý Công ty năm 2021; Về việc (tạm) thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD 	
1	Số 01/NQ-HĐQT	16/01/2023	năm 2023; 3. Về thông qua ký hợp đồng giao dịch năm 2023;	
1	50 01/NQ-HDQ1	10/01/2023	4. Về thông qua Phương án huy động vốn năm 2023 (chưa thông qua);	100%
			5. Về thông qua điều chính cơ cấu nguồn vốn Dự án đầu tư 05 xe ô tô tải tự đổ khung cứng, tải trọng 90 ÷ 100 tấn vận tải đất đá năm 2022.	
2	Số 01.1/NQ-HĐQT	16/01/2023	Nghị quyết về kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023;	100%
3	Số 01.2/NQ-HĐQT	16/01/2023	 Thông qua kết quả thực hiện quy trình bổ nhiệm cán bộ (Quản đốc VT4); Về việc thông qua chủ trương, Phương án bổ nhiệm cán bộ (Trưởng phòng CV); 	100%
4	Số 02/NQ-HĐQT	07/02/2023	Thông qua kết quả triển khai thực hiện quy trình bổ nhiệm Trưởng phòng Cơ điện-vận tải;	100%
5	Số 02.1/NQ-HĐQT	07/02/2023	Thông qua việc ủy quyền vay vốn ngắn hạn và dài hạn năm 2023 để phục vụ SXKD;	100%
6	Số 02.2/NQ-HĐQT	07/02/2023	 Xem xét báo cáo của Công ty về việc cử cán bộ đi nước ngoài; Thông qua Phương án, dự toán thuê ngoài sàng than cám sạch từ SPNT năm 2023 (chưa thông qua); Thông qua, phê duyệt Kế hoạch ĐTXD năm 2023- Công ty CP Than Đèo Nai- Vinacomin; 	100%
			4. Thông qua, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Dự án đầu tư 05 xe ô tô tài tự đổ khung cứng, tải trọng 90 ÷ 100 tấn vận tải đất đá năm 2022 (thành lập Tổ thẩm tra); 5. Một số nội dung về công tác quản lý và triển khai văn bản của TKV;	
7	Số 03/NQ-HĐQT	21/02/2023	 Thông qua việc cử cán bộ của Công ty đi công tác tại Hoa Kỳ: Về việc thông qua Phương án nhân sự giới thiệu bầu bổ sung Thành viên HĐQT của Công ty để báo cáo CSH: 	100%
			3. Về việc thông qua dự thảo Hợp đồng Thuê ngoài bốc xúc, vận chuyển đất đá trên khai trường mỏ Đèo Nai năm 2023:	

TT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			4. Về việc thông qua Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Dự án đầu tư 05 xe ô tô tải tự đổ khung cứng trọng tải 90-100 tấn vận tải đất đá năm 2022 (chưa thông qua):	
			5. Thông qua tiến độ triển khai nhiệm vụ để tổ chức ĐHĐ cổ đông thường niên năm 2023:	
			6. Thông qua điều chính Dự toán hợp đồng phần việc: Thuê ngoài dịch vụ cung cấp bữa ăn giữa ca và bồi dưỡng độc hại:	
			7. Thông qua việc triển khai văn bản quản trị của TKV: 1. Thông qua Phương án, dự toán thuê thiết bị bốc xúc vận chuyển phục vụ sản xuất than sạch từ đất đá lẫn than năm 2023;	
			2. Về thông qua Phê duyệt quyết toán quỹ lương thực hiện của Công ty năm 2022;	
8	Số 04/NQ-HĐQT	NQ-HĐQT 16/3/2023	3. Về thông qua Phê duyệt dự án; Điều chỉnh chuyển bước kế hoạch ĐTXD năm 2023 từ dự phòng lên chính thức (công trình khởi công mới) và Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án đầu tư thiết bị, công cụ bổ sung nâng cao năng lực phục vụ sản xuất- Công ty CP than Đèo Nai-Vinacomin (thành lập Tổ thẩm định);	100%
			4. Về báo cáo tiến độ triển khai Dự án khai thác cụm mỏ Cọc Sáu- Đèo Nai của Công ty và đề nghị phê duyệt Đề cương- Dự toán và Kế hoạch LCNT hạng mục: Khảo sát, đo vẽ, biên tập bản đồ địa hình và lập Quy hoạch chi tiết xây dựng, Dự án khai thác cụm mỏ Cọc Sáu- Đèo Nai (thành lập Tổ thẩm định);	
			 5. Về báo cáo về dự kiến giá trị danh nghiệp tại thời điểm 31/12/2022 - sau kiểm toán; 6. Về tiến độ triển khai nhiệm vụ để tổ chức ĐHĐ cổ đông thường niên năm 2023; 	
			1. Về thông qua, phê duyệt Quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo Công ty giai đoạn 2020-2025 (sau rà soát, bổ sung) và giai đoạn 2025-2030;	
9	Số 05/NQ-HĐQT	31/3/2023	 Thông qua và phê duyệt dự án và KHLCNT của Dự án đầu tư thiết bị, công cụ bổ sung nâng cao năng lực PVSX; Chuyển bước KHĐT của Dự án; Thông qua và phê duyệt Đề cương – Dự toán và kế hoạch LCNT hạng mục Khảo sát, đo vẽ, biên tập bản đồ tỷ lệ 1/500 và Lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500, công tác chuẩn bị Dự án khai thác cụm mỏ Cọc Sáu- Đèo Nai; 	100%
			4. Về thông qua (dự kiến) kết quả SXKD quý 1; Phương hướng, nhiệm vụ quý 2/2023;	

るると

TT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			 5. Về thống nhất các nội dung báo cáo, tài liệu Công ty đã chuẩn bị để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023; 6. Về thông qua, Phê duyệt Quyết toán dự án hoàn thành Dự án: Đầu tư 05 xe ô tô tải tự đổ khung cứng, tải trọng 90 ÷ 100 tấn vận tải đất đá năm 2022; 	
			1. Thông qua, phê duyệt Danh mục chức danh, chức vụ tương đương trong Công ty cổ phần Than Đèo Nai-Vinacomin (chưa thông qua);	
			2. Về phê duyệt Quy chế thi đua, khen thưởng của Công ty (thành lập Tổ thẩm định);	
10	Số 06/NQ-HĐQT	19/4/2023	3. Về phê duyệt Quy chế công tác văn thư, lưu trữ của Công ty (thành lập Tổ thẩm định);	100%
			4. Về thông qua Phương án nạo vét, củng cố hệ thống thoát nước chân bãi thải Nam Đèo Nai năm 2023;	
			5. Về thông qua Phương án, dự toán Quan trắc dịch động bờ mỏ, bãi thải năm 2023 tại Công ty cổ phần than Nam Đèo Nai -Vinacomin;	
11	Số 06.1/NQ-HĐQT	19/4/2023	 Về đề cử nhân sự bầu bổ sung Thành viên HĐQT; Về nội dung báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023; 	100%
12	Số 07/NQ-ĐHĐCĐ	24/4/2023	1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2023; 2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022; 3. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022; 4. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022; Phương hướng, nhiệm vụ năm 2023; 5. Thông qua Báo cáo tiền lương, thù lao, phụ cấp của thành viên HĐQT, BKS và người quản lý Công ty năm 2022; đề xuất mức phụ cấp, tiền lương, thù lao năm 2023; 6. Thông qua báo cáo kết quả Tổ chức lại Công ty cổ phần Than Đèo Nai- Vinacomin; 7. Thông qua Báo cáo thông qua Hợp đồng giao dịch năm 2023 với người có liên quan thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ thông qua; 8. Thông qua Báo cáo công tác triển khai Dự án khai thác cụm mỏ Cọc Sáu- Đèo Nai; 9. Thông qua miễn nhiệm 01 Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2022-2027); 10. Thông qua Báo cáo của Thành viên độc lập HĐQT năm 2022; Phương hướng nhiệm vụ năm 2023; 11. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022; 12. Thông qua việc lựa chọn danh sách các Công ty Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023;	100%

TT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			13. Báo cáo kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV;	
			 Về thông qua Phương án, dự toán Thuê ngoài sản xuất than sạch từ đất đá lẫn than năm 2023; Về thông qua phê duyệt bổ sung Kế hoạch thuê ngoài 	
			năm 2023; 3. Về kết quả LCNT phần việc: Thi công năm 2023 thuộc Phương án thăm dò phục vụ khai thác giai đoạn 2019- 2020, Kế hoạch 5 năm 2021-2025;	
13	Số 08/NQ-HĐQT	17/5/2023	4. Thông qua, phê duyệt Danh mục chức danh, chức vụ tương đương trong Công ty cổ phần than Đèo Nai-Vinacomin;	10004
13	30 06/NQ-HĐQ1	17/3/2023	 5. Về thông qua, phê duyệt Quy chế thi đua, khen thường của Công ty; 6. Về thông qua, phê duyệt Quy chế công tác văn thư, lưu trữ của Công ty; 	100%
			7. Về phân công nhiệm vụ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ IV (2022-2027); 8. Về thông qua định mức tín dụng ngắn hạn bình quân và	
			một số chi tiêu tài chính năm 2023; 9. Một số nội dung về công tác quản lý và triển khai văn bản của TKV.	
			1. Về Báo cáo một số nội dung trong công tác quản lý đất đai (khu vực bãi thải NKT-ĐKS của Công ty than Đèo Nai và khu vực Tây Lộ Trí của Tổng công ty Đông Bắc);	
			2. Về việc bán than từ nguồn đất đá lẫn than năm 2023.	
14	Số 09/NQ-HĐQT	14/6/2023	3. Về Kế hoạch sử dụng quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2023.	
			4. Về kiện toàn nhân sự Ban chỉ đạo, Tổ công tác thực hiện công tác Tái cơ cấu Công ty.	100%
			5. Về công tác thoát nước, giải quyết sự cố tại khu vực cửa lò + 28.	
			6. Về triển khai công tác quản lý và các văn bản của TKV.	

NGƯỜI LẬP BIỂU

Hoàng Đức Giang

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ - PHỤ LỤC SỐ 02 (Kèm theo Báo cáo số 3284 /BC-TĐN, ngày 26/7/2023)

TT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản GD Chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Cty (nếucó)	Số CMTND/ CCCD/ hộ chiếu;	Ngày, tháng, năm cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở nơi công tác/ Địa chỉ liên hệ	Số Cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
1	TDN	Nguyễn Trọng Tốt	-	1	034065002627	10/7/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 57, Khu 4, Phường Hồng Gai, Hạ Long, Quảng Ninh	0	0	ĐHĐCĐ 2022 Bầu Chủ tịch HĐQT 25/4/2022
1.1	TDN	Vũ Thị Xâm	-	-				Xã Sơn Hà- huyện Thái Thụy - Tình Thái Bình	0	0	Mẹ đẻ
1.2	TDN	Bùi Thị Hoa	<u>-</u>	<u>-</u>	034171003584	10/7/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 57, Khu 4, Phường Hồng Gai, Hạ Long, Quảng Ninh	0	0	Vợ
1.3	TDN	Nguyễn Mai Quỳnh	-	-	034197010731	14/8/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Phường Hồng Hà, Thành phố Hạ Long, Quảng Ninh	0	0	Con gái
1.4	TĐN	Nguyễn Đình Tín		-	022096011240	28/6/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	-Nt-	0	0	Con rề
1.4	TDN	Nguyễn Quỳnh Trang	-	-	022302000187	13/5/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 57, Khu 4, Phường Hồng Gai, Hạ Long, Quảng Ninh	0	0	Con gái
1.5	TDN	Nguyễn Thị Chiện	-	-	034154003361	05/01/2017	Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Xã Sơn Hà - huyện Thái Thụy - Tình Thái Bình	0	0	Chị gái
1.6	TDN	Nguyễn Công Thuân	-	-	034054003361	05/01/2017	Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	-Nt-	0	0	Anh rể
1.7	TDN	Nguyễn Thị Huyền	-	-	151992838	16/09/2008	Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	-Nt-	0	0	Chị gái



TT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản GD Chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Cty (nếucó)	Số CMTND/ CCCD/ hộ chiếu;	Ngày, tháng, năm cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở nơi công tác/ Địa chỉ liên hệ	Số Cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
1.8	TDN	Đinh Văn Miền	-	-	152227471	04/07/2013	Thái Bình	Xã Sơn Hà - huyện Thái Thụy - Tỉnh Thái Bình	0	0	Anh rể
1.9	TDN	Bùi Công Hào	-	-			Thái Bình	Xã Sơn Hà - huyện Thái Thụy - Tỉnh Thái Bình	0	0	Bố vợ
1.10	TDN	Đinh Thị Nguyên	-	-				Xã Sơn Hà - huyện Thái Thụy - Tinh Thái Bình	0	0	Mę vợ
2	TDN	Đặng Thanh Bình	-	2,3,4	151233735	20/12/2010	Thái Bình	Tổ 2, khu Hòn Một, Cẩm Bình- Cẩm Phả- Quảng Ninh	522	0,0018%	ĐHĐCĐ 2022 Bầu Thành viên HĐQT 25/4/2022
2.1	TDN	Hoàng Thị Quỳnh Phượng	-	-	022178011946	18/06/2022	Cục CSĐKQL và DLQG	Tổ 2, khu Hòn Một, Cẩm Bình- Cẩm Phả- Quảng Ninh	0	0	Vợ
2.2	TDN	Đặng Phương Linh	- 6	-	022303000913	15/09/2022	Cục CSĐKQL và DLQG	Tổ 2, khu Hòn Một, Cẩm Bình- Cẩm Phả- Quảng Ninh	0	0	Con gái
2.3	TDN	Đặng Phương Chi	-	-	-			Tổ 2, khu Hòn Một, Cẩm Bình- Cẩm Phả- Quảng Ninh	0	0	Con gái
2.4	TDN	Nguyễn Thị Mơ	-	-	034143001192	19/08/2021	Cục CSĐKQL và DLQG	Hồng Bạch, Đông Hưng, Thái Bình	0	0	Mẹ đẻ
2.5	TDN	Đặng Minh Thắng	-		034075020616	10/7/2021	Cục CSQLHC về TTXH	SN 23 ngõ 82 Chùa Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội	0	0	Anh trai
2.6	TDN	Đặng Minh Huệ	-	-	151334228	02/09/2013	Thái Bình	Hồng Bạch, Đông Hưng, Thái Bình	0	0	Em gái
2.7	TDN	Nguyễn Hoài Anh	-	<u>.</u>	001177011136	25/04/2021	Cục CSQLHC về TTXH	SN 23 ngõ 82 Chùa Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội	0	0	Chị dâu



TT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản GD Chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Cty (nếucó)	Số CMTND/ CCCD/ hộ chiếu;	Ngày, tháng, năm cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở nơi công tác/ Địa chỉ liên hệ	Số Cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
2.8	TDN	Hoàng Văn Công	-	-	036054015752	31/12/2021	Cục CSĐKQL và DLQG	Cẩm Tây, Cẩm Phả, Quảng Ninh	0	0	Bố Vợ
2.9	TDN	Nguyễn Thị Phấn	-	-	036158021090	13/01/2022	Cục CSĐKQL và DLQG	Cẩm Tây, Cẩm Phả, Quảng Ninh	0	0	Mę Vợ
3	TDN	Thiệu Đình Giảng	-	2,5	034077006273	01/05/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Tổ 4, khu 5, Cẩm Thành, Cẩm Phả, Quảng Ninh	2.576	0,0087%	ĐHĐCĐ 2023 Bầu Thành viên HĐQT 24/4/2023
3.1	TDN	Nguyễn Thị Hồng Gấm		-	022179004446	22/12/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Nt			Vợ
3.2	TDN	Thiệu Khánh Linh	-7	-	022305001178	11/08/2020	Cục CS QLHC về TTXH	Nt			Con gái
3.3	TDN	Thiệu Khánh Huy	-	-				Nt			Con trai
3.4	TDN	Trần Thị Ngọ	-	-	03415500715	25/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Nt		1 1 17	Mẹ đẻ
3.5	TDN	Thiệu Thị Bích Dung	-	-	03418302128	17/06/2022	Cục CS QLHC về TTXH	Nội Hoàng Tây, Hoàng Quế, Đông Triều, Quảng Ninh			Em gái
3.6	TDN	Ngô Hoàng Nhu	-		022082012333	17/06/2022	Cục CS QLHC về TTXH	Nt			Em rể
4	TDN	Vũ Trọng Hùng	061C66894 7	2,5	022077003638	28/05/2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	SN 10, tổ 18, Phố Trần Khánh Dư, PhườngCẩm Đông, TP Cẩm Phá, Tĩnh Quảng Ninh.	787	0,0027%	ÐHÐCÐ 2022 Bầu TV. HÐQT 25/4/2022
4.1	TDN	Vũ Trọng Yêm	-	-	37043000583	25/04/2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	nt			Bố đẻ
4.2	TDN	Nguyễn Thị Thủy	-	-	22180008445	13/08/2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	nt			Vợ
4.3	TDN	Vũ Thu Ngân	-	-	022305001324	01/05/2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	nt			Con gái



TT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản GD Chứng khoản (nếu có)	Chức vụ tại Cty (nếucó)	Số CMTND/ CCCD/ hộ chiếu;	Ngày, tháng, năm cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở nơi công tác/ Địa chỉ liên hệ	Số Cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
4.4	TDN	Vũ Bảo Ngọc	-	-	022308008462	01/03/2023	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	nt			Con gái
4.5	TDN	Vũ Trọng Hiến	-	-	37069003491	25/04/2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Cẩm Đông, Cẩm Phả - Quảng Ninh	2.097	0,0071%	Anh trai
4.6	TDN	Phạm Thị Ban	-	-	034174002320	11/03/2006	Quảng Ninh	nt			Chị dâu
4.7	TDN	Vũ Trọng Hiển	- 1	-	37075004438	25/04/2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Cẩm Đông, Cẩm Phả - Quảng Ninh	1.048	0,0036%	Anh trai
4.8	TDN	Phạm Thị Duyên	-	-	19183001853	25/04/2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	nt			Chị dâu
4.9	TDN	Trần Thị Vân	-	-	22153005089	10/05/2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Khu Lao Động, Phường Cẩm Tây, Cẩm Phả - Quảng Ninh			Mę vợ
5	TDN	Nguyễn Văn Hùng		2	022061007187	20/08/2021	Cục CSQLHC về TTXH.	Tổ 25, khu Đông Hải I, phường Cẩm Đông, Cẩm Phả, Quảng Ninh.			ĐHĐCĐ 2022 Bầu TV Độc lập HĐQT 25/4/2022
5.1	TDN	Vũ Thu Hương		-	022168002553	19/07/2019	Cục CSHC về TTXH-BộCA	Phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai, TP Hà Nội.			vợ
5.2	TDN	Nguyễn Thu Hà		-	022193013808	27/06/2021	Cục CSHC về TTXH-Bộ CA	Ngân hàng SHB Chi nhánh Quảng Ninh			con
5.3	TDN	Nguyễn Trung Đức	1.5-	-10	022097011304	27/06/2021	Cục CSHC về TTXH-Bộ CA	Sở Giao dịch I- Ngân hàng BIDB Hà Nội			con
5.4	TDN	Nguyễn Hải Long	-	-	022089004417	19/02/2019	Cục CSHC về TTXH.BCA	Vietcombank-Chi nhánh Đông Cẩm Phả			con rể
5.5	TDN	Nguyễn Văn Dậu	-	-	022057002634	01/05/2021	Cục CSHC về TTXH-Bộ CA	Cẩm Trung, Cẩm Phả, Quảng Ninh			anh ruột
5.6	TDN	Lương Thị Hạ	-	-	022157002764	01/05/2021	Cục CSHC về TTXH-Bộ CA	Cẩm Trung, Cẩm Phả, Quảng Ninh			Chị dâu



TT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản GD Chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Cty (nếucó)	Số CMTND/ CCCD/ hộ chiếu;	Ngày, tháng, năm cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở nơi công tác/ Địa chỉ liên hệ	Số Cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
5.7	TDN	Nguyễn Thị Oanh	-	-	022159000784	12/08/2021	Cục CSHC về TTXH-Bộ CA	Phường Hồng Gai, Hạ Long, Quảng Ninh			chị ruột
5.8	TDN	Trần Xuân Oánh	-	-	034058001913	12/08/2021	Cục CSHC về TTXH-Bộ CA	Phường Hồng Gai, Hạ Long, Quảng Ninh			anh rể
5.9	TDN	Nguyễn Văn Thành	-	-	022063003669	01/05/2021	Cục CSHC về TTXH-Bộ CA	Phường Cẩm Bình, Cẩm Phả, Quảng Ninh			em ruột
5.10	TDN	Trần Thị Nụ	-	-	033170006883	01/05/2021	Cục CSHC về TTXH-Bộ CA	Phường Cẩm Bình, Cẩm Phả, Quảng Ninh	261	0,00089%	em dâu
6	TDN	Nguyễn Ngọc Tùng	058C18666 9	5	022065005186	08/05/2022	Cục CSQLHC về TTXH.	Tổ 5, Khu Tân Lập 4, Cẩm Thuỷ, Cẩm Phả, Quảng Ninh	257	0,00087%	PGĐ Từ ngày 01/6/2010
6.1	TDN	Phạm Thị Thu Huyền			022175003677	25/11/2019	Cục CSQLHC về TTXH.	Tổ 5, Khu Tân Lập 4, Cẩm Thuỷ, Cẩm Phả, Quảng Ninh			Vợ
6.2	TDN	Nguyễn Ngọc Hải	-	-	022091008074	23/09/2020	Cục CSQLHC về TTXH.	Tổ 50, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội			Con trai
6.3	TDN	Nguyễn Khánh Linh	y -	-	001191035984	18/03/2022	Cục CSQLHC về TTXH.	68A Hàng Bông, Hoàn Kiếm, Hà Nội			Con dâu
6.4	TDN	Nguyễn Ngọc Hưng		-	022096010183	29/09/2022	Cục CSQLHC về TTXH.	Tổ 5 Khu Nam Thạch A, Cẩm Thạch, Cẩm Phả, QN			Con trai
6.5	TDN	Hoàng Hương Giang	-	-	001196004656	03/08/2022	Cục CSQLHC về TTXH.	72 Phố Phúc Tân, Phúc Tân, Hoàn Kiếm, Hà Nội			Con dâu
6.6	TDN	Nguyễn Văn Bích	-	-	022037001721	12/08/2021	Cục CSQLHC về TTXH.	Tổ 5, Khu Tân Lập 4, Cẩm Thuỷ, Cẩm Phả, Quảng Ninh			Bố đẻ
6.7	TDN	Trịnh Thị Nhân	- 2 /	-	033139003052	22/12/2021	Cục CSQLHC về TTXH.	Tổ 5, Khu Tân Lập 4, Cẩm Thuỷ, Cẩm Phả, Quảng Ninh			Mẹ đẻ
6.8	TDN	Nguyễn Văn Tâm	-	-	022067003649	29/12/2022	Cục CSQLHC về TTXH.	Tổ 3 Khu Long Thạch A, Cẩm			Em Trai



тт	Mã CK	Họ tên	Tài khoản GD Chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Cty (nếucó)	Số CMTND/ CCCD/ hộ chiếu;	Ngày, tháng, năm cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở nơi công tác/ Địa chỉ liên hệ	Số Cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
								Thạch, Cẩm Phả, QN			
6.9	TDN	Nguyễn Văn Tuyển	-	-	022069000694	13/01/2022	Cục CSQLHC về TTXH.	Tổ 58 Khu Hải Sơn 1, Cẩm Thạch, Cẩm Phả, QN			Em Trai
6.10	TDN	Nguyễn Hồng Thắng	-	-	022072001489	14/04/2021	Cục CSQLHC về TTXH.	Tổ 1, Khu TL 2. Cẩm Thủy, Cẩm Phả, Quảng Ninh			Em Trai
6.11	TDN	Nguyễn Hồng Tuấn	-	-	022074007981	22/12/2021	Cục CSQLHC về TTXH.	Tổ 1, Khu TL 2. Cẩm Thủy, Cẩm Phả, Quảng Ninh			Em Trai
6.12	TDN	Trương Thị Bích Hằng	-	-	022081002475	14/04/2021	Cục CSQLHC về TTXH.	Tổ 1, Khu TL 2. Cẩm Thủy, Cẩm Phả, Quảng Ninh			Em dâu
6.13	TDN	Nguyễn Thị Hà	-	-	022176000325	22/12/2021	Cục CSQLHC về TTXH.	Tổ 1, Khu TL 2. Cẩm Thủy, Cẩm Phả, Quảng Ninh			Em dâu
7	TDN	Nguyễn Thị Lương Anh	-	7	001171013381	09/08/2017	Cục CS ĐKQLCT và DLQG về dân cư	Tổ 21- Phường Yên Hòa - Quận Cầu Giấy - Thành phố Hà Nội	0	0	ĐHĐCĐ 2022 Bầu Trưởng ban Kiểm soát Từ ngày 25/4/2022
7.1	TDN	Lương Thị Ngọc Bích	- 9	-	090194616	02/10/2008	Thái Nguyên	Thái Nguyên	0	0	Mẹ đẻ
7.2	TDN	Trịnh Đắc Hòa	<u>-</u>	-	012035667	14/08/2009	Hà Nội	Tổ 21- Phường Yên Hòa - Quận Cầu Giấy - Thành phố Hà Nội	0	0	Chồng
7.3	TDN	Trịnh Như Phương	-	-	013619010	11/03/2013	Hà Nội	Tổ 21- Phường Yên Hòa - Quận Cầu Giấy - Thành phố Hà Nội	0	0	Con để
7.4	TDN	Trịnh Minh Đức	-		001205010925	13/01/2020	Cục CS ĐKQLCT và DLQG về dân cư	Tổ 21- Phường Yên Hòa - Quận Cầu Giấy - Thành phố Hà Nội	0	0	Con đẻ
7.5	TDN	Dương Tuấn Anh	-	- 1	001095010039	19/08/2021	Cục CS ĐKQLCT và	Từ liêm - Hà Nội	0	0	Con rể



TT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản GD Chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Cty (nếucó)	Số CMTND/ CCCD/ hộ chiếu;	Ngày, tháng, năm cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở nơi công tác/ Địa chỉ liên hệ	Số Cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
							DLQG về dân cư				
7.6	TDN	Nguyễn Thị Lương Nga	-	-	090706458	06/05/2005	Thái nguyên	Thái nguyên	0	0	Em ruột
7.7	TDN	Nguyễn Thạc Cương	-	-	090508651	15/09/2005	Thái nguyên	Nt	0	0	Em Rê
7.8	TDN	Nguyễn Lương Vinh	-	-	B 3896940	15/03/2010	Cục quản lý XNC	Hà Nội	0	0	Em ruột
7.9	TDN	Vũ Thị Thu Giang	-	-	022184005053	13/07/2018	Cục CS ĐKQLCT và DLQG về dân cư	Nt	0	0	Em dâu
7.10	TDN	Trinh Đắc Đậu	-	-				Quảng Ninh	0	0	Bố chồng
8	TDN	Trần Văn Vang	-	8	034073001929	5/17/2021	Cục CS ĐKQLCT và DLQG về dân cư	Tổ7, Diêm Thuỳ, Cẩm Bình Cẩm Phả, Quảng Ninh	208	0,0007	ĐHĐCĐ 2022 Bầu TB Kiểm soát 25/4/2022
8.1	TDN	Phạm Thi Sim	-	Trưởng ban nữ công Công ty	022174003754	6/27/2021	Cục CS ĐKQLCT và DLQG về dân cư	Tổ7, Diêm Thuỳ, Cẩm Bình Cẩm Phả, Quảng Ninh	0	0	Vợ
8.2	TDN	Trần Thị Thanh Vân	-	-	022198009748	6/28/2021	Cục CS ĐKQLCT và DLQG về dân cư	27A ngõ 168 phố Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội	0	0	Con gái
8.3	TDN	Phạm Minh Đức	-	-	001098018716	5/3/2017	Như trên	Như trên	0	0	Con rể
8.4	TDN	Trần Thị Minh Anh	-	-	022305000628	5/13/2021	Cục CS ĐKQLCT và DLQG về dân cư	Tổ7, Diêm Thuỷ, Cẩm Bình Cẩm Phả, Quảng Ninh	0	0	Con gái
8.5	TDN	Hà Thị Nhung	-	-	150753143	9/6/1988	Thái Bình	Tổ 5 khu 3B, Cẩm Trung, Cẩm Phả, Quảng Ninh	0	0	Mẹ đẻ
8.6	TDN	Trần Trọng Mỹ		-	100567506	16/3/2000	Quảng Ninh	Như trên	0	0	Anh trai
8.7	TDN	Nguyễn Thị Tâm	-	-	030177001505	5/1/2021	Cục CS ĐKQLCT và	Như trên	0	0	Chị dâu



TT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản GD Chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Cty (nếucó)	Số CMTND/ CCCD/ hộ chiếu;	Ngày, tháng, năm cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở nơi công tác/ Địa chỉ liên hệ	Số Cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
							DLQG về dân cư				
8.8	TDN	Trần Đình Kết	-	-	013557759	7/11/2011	Hà nội	Long Biên, Hà Nội	0	0	Anh trai
8.9	TDN	Lê Thị Khánh Hoà	-	-	033182007918	4/5/2021	Cục CS ĐKQLCT và DLQG về dân cư	Long Biên, Hà Nội	0	0	Em dâu
8.10	TDN	Phạm Tiến Giao	-	-	031039000800	4/10/2021	Cục CS ĐKQLCT và DLQG về dân cư	Tổ 78b khu 6A Cẩm Trung, CP,QN	0	0	Bố vợ
8.11	TDN	Đào Thị Giúp	-	-	100078993	4/6/2011	Quảng ninh	Như trên	0	0	Mę vợ
9	TDN	Nguyễn Thị Yến	-	8	022177008544	6/27/2021	Cục CS QLHC Về TTXH	Tổ 6 khu 7- Cẩm Thành - Cẩm Phả - Quảng Ninh	7	0,00002%	ĐHĐCĐ 2022 Bầu TV Ban Kiểm soát 25/4/2022
9.1	TDN	Nguyễn Đình Thắng			022070011991	4/12/2022	Cục CS QLHC Về TTXH	Nt			Chồng
9.2	TDN	Nguyễn Đình Nam	-	3	022203003199	4/25/2021	Cục CS QLHC Về TTXH	Nt			Con trai
9.3	TDN	Nguyễn Yến My	-	-	022305005773	5/1/2021	Cục CS QLHC Về TTXH	Nt			Con gái
9.4	TDN	Nguyễn Thị Hòa	-		022155000690	5/18/2022	Cục CS QLHC Về TTXH	Tổ 2, Khu 1, Phường Hồng Hà, Hạ Long, Quảng Ninh			Chị gái
9.5	TDN	Nguyễn Thị Liên	-		022158001180	8/10/2021	Cục CS QLHC Về TTXH	Cầm Trung, Cầm Phả- Quảng Ninh			Chị gái
9.6	TDN	Nguyễn Thị Minh	-		022161001168	4/25/2021	Cục CS QLHC Về TTXH	Tổ 35, Đông Tiến 1, Cẩm Đông, Cẩm Phả -Quảng Ninh			Chị gái
9.7	TDN	Nguyễn Thị Oanh	_		022168006564	8/12/2021	Cục CS QLHC Về TTXH	Tổ 18, Khu 3, Cửa Ông, Cẩm Phả- Quảng Ninh			Chị gái
9.8	TDN	Nguyễn Văn Tiến	-	-				Goterbo- Thụy Điển			Anh trai



тт	Mã CK	Họ tên	Tài khoản GD Chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Cty (nếucó)	Số CMTND/ CCCD/ hộ chiếu;	Ngày, tháng, năm cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở nơi công tác/ Địa chỉ liên hệ	Số Cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
9.9	TDN	Nguyễn Văn Dũng	-	-	022072003437	12/22/2021	Quảng Ninh	Tổ 19, Đông Hải 2, Cẩm Đông, Cẩm Phả, Quảng Ninh			Anh trai
9.10	TDN	Trần Xuân Ảnh		-	033053000524	5/18/2022	Cục CS QLHC Về TTXH	Tổ 2, Khu 1, Phường Hồng Hà, Hạ Long, Quảng Ninh			Anh rễ
9.11	TDN	Nguyễn Văn Cang	-	- ·	031059007297	4/25/2021	Cục CS QLHC Về TTXH	Tổ 35, Đông Tiến 1, Cẩm Đông, Cẩm Phả -Quảng Ninh			Anh rể
9.12	TDN	Trần Văn Trọng	-	E. X-11	022063001226	12/22/2021	Cục CS QLHC Về TTXH	Tổ 18, Khu 3, Cửa Ông, Cẩm Phả- Quảng Ninh			Anh rể
10	TDN	Vũ Thị Hương	1090010336 08	6	022174002154	30/01/2018	Cục CS QLHC về TTXH	Tổ 2, Khu Cao Sơn 2, Phường Cẩm Sơn, TP Cẩm Phả, Tĩnh Quảng Ninh.	27.784	0,094%	KTT Từ ngày 07/12/2017
10.1	TDN	Trần Việt Thanh		-	022073002022	1/30/2018	Cục CS QLHC về TTXH	Nt			Chồng
10.2	TDN	Trần Quang Bình	-	-	022200001239	6/21/2016	Cục CS QLHC về TTXH	Nt			Con trai
10.3	TDN	Vũ Văn Thụy	-	-	22041000458	4/25/2021	Hà Nội	Đông Ngạc, Hà Nội			Bố đẻ
10.4	TDN	Tạ Thị Ngát		- 1	13184041	3/25/2009	Hà Nội	Đông Ngạc, Hà Nội			Mẹ đẻ (đã chết)
10.5	TDN	Vũ Đức Quảng	-	-	22076004862	4/25/2021	Hà Nội	Đông Ngạc, Hà Nội			Em trai
10.6	TDN	Nguyễn Thị Hải Anh	-	-	036177010693	4/25/2021	Hà Nội	Đông Ngạc, Hà Nội			Em dâu
10.7	TDN	Vũ Thị Châu	-	-	22178011241	7/3/2021	Quảng Ninh	Cẩm Thủy, Cẩm Phả, Quảng Ninh			Em gái
10.8	TDN	Lê Quang Đại		-	031073006876	6/27/2021	Quảng Ninh	Cẩm Thủy, Cẩm Phả, Quảng Ninh			Em rê
10.9	TDN	Trần Quang Rật	-	-	034042001573	8/25/2021	Quảng Ninh	Cẩm Sơn, Cẩm Phả, Quảng Ninh			Bố chồng
10.1	TDN	Phạm Thị Ngân	- 15-20 T	-	034146002093	1/7/2020	Cục CS QLHC về TTXH	Cẩm Sơn, Cẩm Phả, Quảng Ninh			Mẹ chồng
11	TDN	Nguyễn Quang Tùng	021C08301 5	10	100514241	29/02/2012	Quảng Ninh	Tổ 6, Cẩm Tây, Cẩm Phả, Quảng Ninh	18.039	0,061%	Nhân viên CBTT 07/06/2010



TT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản GD Chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Cty (nếucó)	Số CMTND/ CCCD/ hộ chiếu;	Ngày, tháng, năm cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở nơi công tác/ Địa chỉ liên hệ	Số Cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
11.1	TDN	Phùng Thị Miên	-	-	100832152	21/02/2012	Quảng Ninh	Tổ 6, Cẩm Tây, Cẩm Phả, Quảng Ninh			Vợ
11.2	TDN	Nguyễn Hữu Bách	-	-				Nt			Con
11.3	TDN	Nguyễn Phương Thuỳ Anh	-	-	-			Nt			Con
11.4	TDN	Nguyễn Hữu Bình	-	-	100057634	18/01/1998	Quảng Ninh	Nt			Bố đẻ
11.5	TDN	Nguyễn Thị Thanh	-	-	100085190	13/07/1997	Quảng Ninh	Nt			Mẹ đẻ
11.6	TDN	Nguyễn Thị Dung	1	-	100387240	10/05/1999	Quảng Ninh	Tổ 6 Khu Lao Động Cẩm Phả, Quảng Ninh			Chị gái
11.7	TDN	Nguyễn Thị Nhi	F. T.	-	100415017	16/09/2006	Quảng Ninh	Nt			Chị gái
11.8	TDN	Nguyễn Thị Hoài	-					Cộng hòa Liên bang Đức			Chị gái
11.9	TDN	Nguyễn Quang Vinh	-	-	100608535	04/12/2008	Quảng Ninh	Tổ 6, Cẩm Tây, Cẩm Phả, Quảng Ninh			Em trai
11.1	TDN	Tô Văn Thắng	-		100245251	04/01/2008	Quảng Ninh	Cẩm Tây, Cẩm Phả, Quảng Ninh			Anh rể
11.1 1	TDN	Nguyễn Văn Hùng	-		100276544	05/12/2009	Quảng Ninh	Cẩm Tây, Cẩm Phả, Quảng Ninh			Anh rể
11.1	TDN	Phùng Như Quýnh	-	-				Xã Ngũ Phúc – Kim Thành – Hải Dương			Bố Vợ
11.1	TDN	Nguyễn Thị Mý	-	<u>-</u>				Xã Ngũ Phúc – Kim Thành – Hải Dương			Mę Vợ
11.1	TDN	Nguyễn Đức Thạo	-	-	100367976	11/09/2010	Quảng Ninh	Tổ 6, Cẩm Tây, Cẩm Phả, Quảng Ninh			Anh rể
12	TDN	Hoàng Đức Giang	-	9,12	034077012808	01/05/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Tổ 3, khu Tân lập 5, Cẳm Thuỷ, Cẩm Phả, Quảng Ninh	0	0	Người PTQT, Thư ký từ 06/01/2023
12.1	TDN	Phạm Thuý Hằng	-	-	022181004049	01/05/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Tổ 3, khu Tân lập 5, Cẩm Thuỷ, Cẩm Phả, Quảng Ninh	0	0	Vợ



тт	Mã CK	Họ tên	Tài khoản GD Chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Cty (nếucó)	Số CMTND/ CCCD/ hộ chiếu;	Ngày, tháng, năm cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở nơi công tác/ Địa chỉ liên hệ	Số Cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
12.2	TDN	Hoàng Nhật Anh	-	-	022207009650	16/05/2022	Cục CS QLHC về TTXH	Nt	0	0	Con trai
12.3	TDN	Hoàng Nhật Minh	-	-	còn nhỏ			Nt	0	0	Con trai
12.4	TDN	Phạm Thị Nhạn	-	-	034146003016	01/05/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Nt	0	0	Me để
12.5	TDN	Trần Thị Chính	-	-	022150001193	14/4/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Tổ 42, Khu Hải Sơn 2, Phường Cẩm Đông, Cẩm Phả, Quảng Ninh	0	0	Mę vợ
12.6	TDN	Hoàng Thị Hương	-	<u>-</u>	03417300774	01/5/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Tổ 3, khu Tân lập 5, Phường Cẩm Thuỷ, Cẩm Phả, Quảng Ninh	0	0	Chị gái
12.7	TDN	Trần Văn Toàn	-	1	022065002170	01/5/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Nt	0	0	Anh rể
12.8	TDN	Hoàng Thị Thanh Nhàn	-	-	034181007297	10/4/2021	Cục CS QLHC về TTXH	B 2810; chung cư ledeco Hạ Long (toà B); Trần Hưng Đạo - TP Hạ Long - QN	0	0	Em gái

NGƯỜI LẬP BIỂU

Hoàng Đức Giang

GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI DOANH NGHIỆP VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN 6TH NĂM 2023 - PHỤ LỤC SỐ 03 (Kèm theo Báo cáo số: 3284 /BC-TĐN, ngày Ltháng 7 năm 2023)

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH; Ngày cấp; Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua	Nội dung, kết quả giao dịch	Ghi chú
1	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV). Bao gồm các Chi nhánh trực thuộc Tập đoàn/ TNHH 1TV như sau: (i) Công ty Tuyển Than Cửa Ông – Vinacomin; (ii) Công ty Kho vận Cẩm Phả - Vinacomin; (iii) Tổng công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ - Vinacomin; (iv) Công ty TNHH MTV Môi trường - TKV	Cổ đông lớn	Mã số DN: 5700100256; Sở KH&ĐT Hà Nội	Số 226, đường Lê Duẩn, Quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	Hàng năm	Điều lệ TKV	- Họp đồng PHKD; Họp đồng nguyên tắc; - Họp đồng chuyển quyền sử dụng nhãn hiệu VINACOMIN/TKV (0,3% doanh thu/năm của năm liền trước) HĐ mua bán than mỏ: HĐ nguyên tắc; - Họp đồng dịch vụ nổ mìn; - Họp đồng xử lý môi trường; Giá trị giao dịch: - Cửa Ông: 1.667 tỷđ - Kho vận: 585 tỷđ - Hóa chất: 135,3 tỷđ	- TKV Nắm giữ 65% Vốn điều lệ của Công ty - Họp đồng mang tinh nguyên tắc không có giá trị cụ thể. Đối với họp đồng/giao dịch có giá trị cụ thể, giá trị giao kết phải nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty tại Báo cáo tài chinh ở thời điểm gần nhất.

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH; Ngày cấp; Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua	Nội dung, kết quả giao dịch	Ghi chú
2	Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại – VINACOMIN; - Bao gồm cả chi nhánh Vân Long	- Bà:Nguyễn Thị Lương Anh hiện tại là trưởng BKS Công ty cổ phần than Đèo Nai - Vinacomin; Thành viên BKS Công ty cổ phần du lịch & thương mại - Vinacomin	MST: 100101298	Tầng 8, Toà nhà Việt Á - phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội	Hàng năm	Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 16/01/2023 của HĐQT Công ty CP than Đèo Nai - Vinacomin V/v Phê chuẩn nội dung tại phiên họp lần thứ 01 năm 2023 nhiệm kỳ IV của HĐQT	(i) Nội dung giao dịch: - Họp đồng Phục vụ bữa ăn công nghiệp trong 03 năm; - Mua bán vật tư, lốp xe ô tô các loại; (ii) Giá trị giao dịch: 30 tỷ đồng;	

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH; Ngày cấp; Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua	Nội dung, kết quả giao dịch	Ghi chú
3	Công ty cổ phần Vận tải và đưa đón thợ mỏ – Vinacomin;	- Ông:Nguyễn Trọng Tốt hiện tại là Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần than Đèo Nai - Vinacomin; Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Vận tải và đưa đón thợ mỏ — Vinacomin	MST: 5700477326	Số 750, Đường Hoàng Quốc Việt, Tổ 16, Khu Tây Sơn 2, Phường Cẩm Sơn, TP Cẩm Phả, Quảng Ninh	Hàng năm	Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 16/01/2023 của HĐQT Công ty CP than Đèo Nai - Vinacomin V/v Phê chuẩn nội dung tại phiên họp lần thứ 01 năm 2023 nhiệm kỳ IV của HĐQT.	(i) Nội dung giao dịch: HĐ vận chuyển đưa đón công nhân; (ii) Giá trị giao dịch: 06 tỷ đồng;	
4	Viện Khoa học Công nghệ Mổ – Vinacomin;	- Bà:Nguyễn Thị Lương Anh hiện tại là trưởng BKS Công ty cổ phần than Đèo Nai - Vinacomin; Kiểm soát viên Viện Khoa học Công nghệ Mỏ – Vinacomin	MST: 0100101594	Số 3 Phố Phan Đình Giót, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội	Hàng năm	Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 16/01/2023 của HĐQT Công ty CP than Đèo Nai - Vinacomin V/v Phê chuẩn nội dung tại phiên họp lần thứ 01 năm 2023 nhiệm kỳ IV của HĐQT.	(i) HĐ: Mua bán vật tư (bột Manhetit mịn – Công ty cổ phần Phát triển công nghệ và Thiết bị mỏ) (ii) Giá trị giao dịch: 2,29 tỷ đồng;	



TT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH; Ngày cấp; Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua	Nội dung, kết quả giao dịch	Ghi chú
5	Công ty cổ phần than Cọc Sáu- Vinacomin	- Bà:Nguyễn Thị Lương Anh hiện tại là trưởng BKS Công ty cổ phần than Đèo Nai - Vinacomin; Trưởng BKS Công ty cổ phần Than Cọc Sáu – Vinacomin	Mã số DN: 5700101002	Phường Cẩm Phú, Thành phố Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh	2022-2023	Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 16/01/2023 của HĐQT Công ty CP than Đèo Nai - Vinacomin V/v Phê chuẩn nội dung tại phiên họp lần thứ 01 năm 2023 nhiệm kỳ IV của HĐQT	(i) Nội dung giao dịch: - HĐ mua bán điện (ii) Giá trị giao dịch: 0,46 triệu đồng;	
6	Công ty cổ phần cơ khí Mạo Khê – Vinacomin;	Ông: Nguyễn Trọng Tốt hiện tại là Chủ tịch HĐQT Công ty CP than Đèo Nai - Vinacomin; Chủ tịch HĐQT Công ty CP cơ khí Mạo Khê – Vinacomin	MST: 5700477326	Nguyễn Văn Cừ, TT. Mạo Khê, Thị xã Đông Triều, Quảng Ninh	Hàng năm	Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 16/01/2023 của HĐQT Công ty CP than Đèo Nai - Vinacomin V/v Phê chuẩn nội dung tại phiên họp lần thứ 01 năm 2023 nhiệm kỳ IV của HĐQT	(i) Nội dung giao dịch: HĐ dịch vụ sửa chữa thiết bị; (i) Giá trị giao dịch: 01 tỷ đồng;	

Người lập biểu



Hoàng Đức Giang

